

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
<b>E-ĐKC 1.4</b>	Chủ đầu tư là: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Mỹ Hòa - Địa chỉ: Phường Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên
<b>E-ĐKC 1.7</b>	Công trình bao gồm: - Tên dự án: Di chuyển trạm bơm Tiên Xá 1 phục vụ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Xây dựng đường giao thông và kè sông Bàn - Vũ Xá, thị xã Mỹ Hòa; - Địa điểm thi công gói thầu: Phường Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên; - Gói thầu số 01: Thi công xây dựng và mua sắm thiết bị là một trong các gói thầu thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Di chuyển trạm bơm Tiên Xá 1 phục vụ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Xây dựng đường giao thông và kè sông Bàn - Vũ Xá, thị xã Mỹ Hòa;
<b>E-ĐKC 1.10</b>	Địa điểm Công trường tại: Phường Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên và được xác định trong Bản vẽ số: 01A
<b>E-ĐKC 1.16</b>	Ngày hoàn thành là: 300 ngày, kể từ ngày khởi công xây dựng công trình.
<b>E-ĐKC 1.17</b>	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là 300 ngày kể từ ngày khởi công xây dựng công trình.
<b>E-ĐKC 1.18</b>	Ngày khởi công là: Ngày bàn giao mặt bằng thi công.
<b>E-ĐKC 1.19</b>	Nhà thầu là: ___ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].
<b>E-ĐKC 1.29</b>	- Tư vấn quản lý dự án: Công ty TNHH một thành viên tư vấn xây dựng 30-10

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa chỉ: Số nhà 66, phố An Thái, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương</li> <li>- Tư vấn giám sát là: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Ecodesign</li> <li>- Địa chỉ: Số nhà 30C8 ngõ 348, tổ 15, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.</li> </ul>
<b>E-ĐKC 2.1</b>	Hoàn thành từng phần: Không
<b>E-ĐKC 2.3(i)</b>	<p>Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;</li> <li>- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán được duyệt;</li> <li>- E-HSDT và các văn bản làm rõ E-HSDT của Nhà thầu (nếu có);</li> <li>- E-HSMT và các tài liệu bổ sung E-HSMT (nếu có);</li> <li>- Các tài liệu khác có liên quan.</li> </ul>
<b>E-ĐKC 5.2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 2 % giá hợp đồng <i>[ghi giá trị cụ thể căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, từ 2% đến 10% giá hợp đồng]</i>.</li> <li>- Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</li> <li>- Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.</li> </ul>
<b>E-ĐKC 5.4</b>	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 15 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</p>

<b>E-ĐKC 8.2(d)</b>	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
<b>E-ĐKC 8.8(a)</b>	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 03 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường
<b>E-ĐKC 8.11</b>	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 03 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
<b>E-ĐKC 9.3</b>	Nhà tư vấn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
<b>E-ĐKC 11.1</b>	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [ <i>ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSĐT</i> ].
<b>E-ĐKC 11.2</b>	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 20% giá hợp đồng [ <i>Hệ thống trích xuất theo Mục 27.3 E-CDNT</i> ].
<b>E-ĐKC 11.4</b>	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không
<b>E-ĐKC 19.1</b>	Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu...
<b>E-ĐKC 20.1(a)</b>	Thời gian bảo hành công trình _____ [ <i>ghi số ngày bảo hành công trình của nhà thầu đề xuất trong E-HSĐT</i> ] ngày, kể từ ngày _____ tháng _____ năm _____
<b>E-ĐKC 21</b>	Thông tin về Công trường là: Phường Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên. Công trình thuộc phạm vi dự án Di chuyển trạm bơm Tiên Xá 1 phục vụ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Xây dựng đường giao thông và kè sông Bần - Vũ Xá, thị xã Mỹ Hòa;
<b>E-ĐKC 24</b>	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: ngày nhận bàn giao mặt bằng tại Phường Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên;
<b>E-ĐKC 27.2</b>	Thời gian để tiến hành hòa giải: 28 ngày.

	<p>Giải quyết tranh chấp: Quy định thông qua ban xử lý tranh chấp được quy định như sau:</p> <p>+ Ban xử lý tranh chấp có thể được nêu trong hợp đồng tại thời điểm ký kết hoặc thiết lập sau khi có tranh chấp xảy ra. Số lượng thành viên ban xử lý tranh chấp do các bên tự thỏa thuận. Thành viên ban xử lý tranh chấp phải là người có trình độ chuyên môn phù hợp với nội dung tranh chấp, kinh nghiệm trong vấn đề giải quyết tranh chấp hợp đồng và hiểu biết về các quy định pháp luật liên quan đến hợp đồng xây dựng.</p> <p>+ Trong thời hạn hai mươi tám (28) ngày kể từ ngày các bên nhận được kết luận hòa giải của ban xử lý tranh chấp, nếu một bên không đồng ý kết luận hòa giải của ban xử lý tranh chấp thì có quyền phản đối và các tranh chấp này sẽ được giải quyết tại Trọng tài hoặc Tòa án theo quy định của pháp luật; trường hợp quá thời hạn nêu trên không bên nào phản đối kết luận hòa giải thì coi như các bên đã thống nhất với kết luận hòa giải. Khi đó các bên phải thực hiện theo kết luận hòa giải. Thời hiệu khởi kiện theo thủ tục trọng tài hoặc thời hiệu khởi kiện lên Tòa án giải quyết tranh chấp được thực hiện theo quy định có liên quan của pháp luật. Chi phí cho việc giải quyết tranh chấp do bên thua kiện chịu và được quy định cụ thể khi thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.</p>
--	--

**B. Quản lý thời gian**

<b>E-ĐKC 28</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày khởi công: Là ngày Nhà thầu nhận bàn giao mặt bằng công trình.</li> <li>- Ngày hoàn thành dự kiến: Sau 300 ngày kể từ ngày khởi công xây dựng công trình.</li> </ul>
<b>E-ĐKC 29.1</b>	<p>Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 05 ngày từ ngày ký Hợp đồng.</p>
<b>E-ĐKC 29.4</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 07 ngày.</li> <li>- Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật 0 đồng.</li> </ul>
<b>E-ĐKC 30.7</b>	<p>Các trường hợp khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Do ảnh hưởng của động đất, bão, lũ, lụt, sóng thần, hỏa hoạn, địch họa hoặc các sự kiện bất khả kháng khác.</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay đổi, điều chỉnh dự án, phạm vi công việc, thiết kế, biện pháp thi công theo yêu cầu của bên giao thầu làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng.</li> <li>- Tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên giao thầu, các thủ tục liên quan ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng xây dựng mà không do lỗi của bên nhận thầu gây ra.</li> <li>- Tạm dừng thực hiện công việc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà không do lỗi của bên giao thầu gây ra.</li> </ul>
<b>C. Quản lý chất lượng</b>	
<b>E-ĐKC 33.2</b>	Vật tư, máy móc, thiết bị: Nhà thầu phải cung cấp vật liệu, máy móc, thiết bị thi công, các thiết bị thí nghiệm kiểm định chất lượng công trình và các điều kiện vật chất liên quan khác đủ số lượng và chủng loại theo đúng yêu cầu của E-HSMT.
<b>D. Quản lý chi phí</b>	
<b>E-ĐKC 40</b>	Loại hợp đồng: Trọn gói.
<b>E-ĐKC 41.1</b>	Giá hợp đồng: Cố định.
<b>E-ĐKC 42.1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạm ứng: + Mức vốn tạm ứng: tối đa 30% giá trị hợp đồng. Nhà thầu phải đáp ứng các điều kiện sau: Đã nộp cho Bên giao thầu bảo lãnh tạm ứng hợp đồng với giá trị và loại tiền tương đương khoản tiền tạm ứng hợp đồng theo đúng yêu cầu của Chủ đầu tư và đáp ứng quy định tại Mục 23 - Biểu tiến độ thi công chi tiết trong Điều kiện chung của hợp đồng; Có Bảng phân tích kế hoạch giải ngân tiền tạm ứng để chứng minh việc sử dụng tạm ứng hợp đồng đúng mục đích, đúng đối tượng, có hiệu quả.</li> <li>+ Số lần tạm ứng: 01 lần.</li> <li>+ Phương thức tạm ứng: Chuyển khoản.</li> <li>- Thời gian tạm ứng: Sau khi Hợp đồng có hiệu lực và Chủ đầu tư đã nhận được bảo lãnh tạm ứng của Nhà thầu. Trường hợp công trình có GPMB thì phải có kế hoạch GPMB kèm theo.</li> </ul>

	<p>+ Việc thu hồi tạm ứng được bắt đầu ngay khi thanh toán lần đầu và kết thúc khi khối lượng thanh toán đạt 80% giá trị hợp đồng (bao gồm cả tạm ứng và thanh toán khối lượng hoàn thành).</p> <p>+ Giá trị của bảo lãnh tạm ứng hợp đồng sẽ được giảm dần tương ứng với giá trị tiền tạm ứng đã thu hồi qua mỗi lần thanh toán giữa các bên.</p>
<b>E-ĐKC 44.1</b>	Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.
<b>E-ĐKC 45</b>	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép.</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
<b>E-ĐKC 46.1</b>	Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5%.
<b>E-ĐKC 47.1(d)</b>	Trường hợp sửa đổi hợp đồng: đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.
<b>E-ĐKC 47.7</b>	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 50% giá trị giảm giá hợp đồng.
<b>E-ĐKC 49.1</b>	Mức phạt: Mức phạt vi phạm Hợp đồng thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 146 Luật xây dựng số 50/2014/QH13.
<b>E-ĐKC 49.2</b>	<p>Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <p>- <i>Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</i></p>
<b>E-ĐKC 49.3</b>	Thưởng hợp đồng: Không áp dụng.
	<b>E. Kết thúc hợp đồng</b>
<b>E-ĐKC 54</b>	Thời gian bàn giao công trình: _____ [ <i>ghi thời gian bàn giao công trình</i> ].
<b>E-ĐKC 55.1</b>	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: _____ [ <i>ghi thời gian nộp bản vẽ hoàn công</i> ].

<b>E-ĐKC 55.2</b>	Số tiền giữ lại: 101.000.000 đồng
<b>E-ĐKC 56.1(a)</b>	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 60 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.